

Số: 65/KH-THCSPĐ

Phúc Lợi, ngày 03 tháng 12 năm 2025

KẾ HOẠCH

Tổ chức kiểm tra, đánh giá cuối kì I năm học 2025 – 2026

Căn cứ Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT bổ sung một số điều TT58/2011 của BGDĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

Thực hiện Hướng dẫn số 3559/SGD&ĐT-GDPT ngày 08/9/2025 của Sở GDĐT Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2025-2026 cấp trung học cơ sở (THCS);

Thực hiện Kế hoạch số 84 /KH-UBND ngày 18/9/2025 của Ủy ban phường Phúc Lợi triển khai nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025-2026 của ngành giáo dục và đào tạo phường Phúc Lợi;

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026; trường THCS Phúc Đồng xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá cuối kì I năm học 2025 – 2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích

- Kiểm tra, đánh giá kết quả rèn luyện, học tập của học sinh trong học kì I;
- Trên cơ sở đó, định hướng rèn luyện, học tập cho học sinh trong học kì II;
- Đảm bảo thời gian cũng như chất lượng ôn tập cuối kỳ, duy trì và phát triển kết quả công tác dạy - học của nhà trường;
- Hoàn thành việc tổng hợp quá trình kiểm tra, đánh giá, xếp loại kết quả rèn luyện, học tập của học sinh các khối 6, 7, 8, 9 trong Học kì I năm học 2025 – 2026.

2. Yêu cầu

- Đảm bảo nghiêm túc từ khâu ra đề cương ôn tập, ôn tập cho học sinh, ra đề kiểm tra đến chấm, trả bài kiểm tra học kì;
- Có sự thống nhất về nội dung, hình thức kiểm tra của từng bộ môn;
- Việc tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ phải bám sát các điều kiện theo quy định.
- Đảm bảo 100% học sinh các khối 6, 7, 8, 9 tham gia kiểm tra công bằng, khách quan.
- Việc ra đề đảm bảo chính xác, khoa học, phù hợp với đối tượng học sinh, có sự phân loại học sinh; việc kiểm tra, chấm chữa đảm bảo khách quan, công bằng;
- Học sinh phải được ôn tập trước khi kiểm tra. Thực hiện đúng kế hoạch dạy học đã xây dựng và được BGH phê duyệt.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Nội dung ôn tập, kiểm tra cuối kì I:

- Các nhóm chuyên môn thống nhất nội dung ôn tập, thể hiện trong sổ SHCM, nội dung ôn tập từ tuần 1 đến hết tuần 15.

- Hạn nộp đề cương về BGH chậm nhất ngày 03/12/2025 (thu theo Tổ gồm file và bản in).

- Đề kiểm tra cuối kì nộp về BGH vào thứ 4 hàng tuần (trước 1 tuần theo lịch kiểm tra). **Đề nghị không nộp muộn.**

- GV hướng dẫn cho HS ôn tập đề bài kiểm tra đạt chất lượng, hiệu quả.

- Điểm bài kiểm tra giữa kì lấy hệ số 2.

- Thời gian kiểm tra: Từ tuần 16 đến hết tuần 17 (theo lịch).

2. Tổ chức ra đề:

- Các nhóm thống nhất ra đề kiểm tra cuối kì 1 theo hướng dẫn của SGDDT và KH của nhà trường.

3. Yêu cầu đối với đề kiểm tra:

3.1 Kỹ thuật thiết kế đề kiểm tra gồm:

- Mục tiêu: Kiến thức, phát triển năng lực, phẩm chất HS.

- Ma trận đề, bản đặc tả phải thể hiện rõ nội dung kiến thức cần kiểm tra, rõ các mức nhận thức (Nhận biết, thông hiểu, vận dụng).

- Đề kiểm tra phải bám sát ma trận và bản đặc tả.

- Đáp án và biểu điểm chi tiết.

3.2 Thể thức ra đề:

- Đầy đủ thông tin: Trường, môn, thời gian làm bài, năm học.

- Có biểu điểm cho từng câu (từ 0,25 điểm).

- Phù hợp với hình thức làm bài (làm bài trực tiếp vào đề hoặc làm ra giấy thi bài làm của học sinh đều phải có ô cho điểm và phần nhận xét của giáo viên).

3.3. Yêu cầu về nội dung đề kiểm tra:

- Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực HS, cấu trúc bài kiểm tra và số lượng câu hỏi trắc nghiệm khách quan trong đề kiểm tra phải thực hiện theo hướng dẫn số 3559/SGDDT-GDPT về việc thực hiện nhiệm vụ năm học cấp THCS; KH chuyên môn của nhà trường.

- Kiểm tra các kiến thức cơ bản, khả năng vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn và kỹ năng thực hành của HS trong phạm vi môn học.

- Đảm bảo tính khoa học, chính xác, chặt chẽ, thể hiện đúng mục tiêu kiến thức và kỹ năng được xác định trong chuẩn kiến thức, chương trình và SGK của môn học. Lời văn, câu chữ rõ ràng, không sai sót.

- Giáo viên bộ môn rà soát các nội dung ôn tập kiểm tra, mức độ ra đề và yêu cầu để đánh giá kết quả **Đạt** của bộ môn, tránh thiệt thòi cho HS ở các bộ môn đánh giá bằng nhận xét: **Môn Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Giáo dục địa phương, HĐTNHN.**

3.4 Thời gian làm bài kiểm tra định kì

- Môn Toán; Văn; KHTN: 90 phút

- Môn Tiếng Anh, Lịch sử và Địa lý: 60 phút

- Các môn còn lại: 45 phút

3.5. Ra đề kiểm tra, đánh giá định kỳ (đối với bài kiểm tra trên giấy)

3.5.1. Quy trình ra đề kiểm tra:

- Bước 1: Tổ nhóm chuyên môn thống nhất ma trận, bản đặc tả của đề kiểm tra (kiến thức, mức độ nhận thức, số điểm, số lượng câu hỏi theo các chủ đề)

- Bước 2: Giáo viên xây dựng đề kiểm tra theo ma trận, bản đặc tả của đề kiểm tra;

- Bước 3: Tổ nhóm chuyên môn duyệt chất lượng đề và nộp về BGH;

- Bước 4: Ban giám hiệu duyệt đề và bắt thăm đề kiểm tra;

- Bước 5: Tiến hành in sao (hoặc mã hóa đề trên phần mềm), bảo mật đề

- Bước 6: Tổ chức kiểm tra

- Bước 7: Cập nhật đề trên trang Web của trường

* ***Yêu cầu:*** Ra đề đúng kỹ thuật, duyệt đề đúng quy trình, bảo mật, in sao đề đúng quy chế. Các bộ phận chịu trách nhiệm trong việc bảo mật đề thi.

3.5.2. Cấu trúc đề kiểm tra

* ***Về mức độ nhận thức:*** Khoảng: 40% nhận biết, 30% thông hiểu, 30% vận dụng. ***Căn cứ vào tình hình GV điều chỉnh các mức độ nhận thức theo tỉ lệ phù hợp, khuyến khích tăng dần mức độ vận dụng.***

* ***Về kiến thức:***

a) Đối với môn Toán:

- Hình thức:

+ Khối 6, 7: **20% trắc nghiệm** (08 câu hỏi x 0.25 điểm) và **80% tự luận.**

+ Khối 8, 9: **100% tự luận.**

* ***Lưu ý: Lớp 9 đề kiểm tra bám sát cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.***

- Tỷ lệ kiến thức: khoảng **65% đến 70%** số học, **30% đến 35%** hình học.

b) Đối với môn Ngữ văn:

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo chỉ đạo tại công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH c/v hướng dẫn đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá môn Ngữ văn ở trường phổ thông của Bộ GDĐT.

- Hình thức: **100% tự luận.**

* ***Lưu ý: Riêng lớp 9, đề kiểm tra bám sát cấu trúc đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.***

c) Đối với môn Tiếng Anh (Yêu cầu đề bài viết bằng Tiếng Anh)

- Bài kiểm tra gồm 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết, trong đó:

+ Nghe 20%

+ Nói 20%

+ Đọc 20%

+ Viết 20%

+ Kiến thức ngôn ngữ 20%

- ***Lưu ý: Lớp 9 đề kiểm tra bám sát các dạng thức câu hỏi đề thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT.***

d) Đối với các môn: GDCD, Lịch sử và Địa lí, Tin học.

* Đề thi gồm đủ các hình thức trắc nghiệm và tự luận.

* Lưu ý tăng cường các dạng thức trắc nghiệm bám sát cấu trúc đề minh họa tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

* ***Cụ thể***

- Đối với khối 6, 7: **50% trắc nghiệm**; Bao gồm: Trắc nghiệm nhiều lựa chọn cho 04 phương án chọn 01 đáp án đúng (12 câu hỏi x 0,25 điểm); Trắc



nghiệm dạng Đúng/Sai (2 câu hỏi, mỗi câu hỏi có 04 ý, tại mỗi ý lựa chọn đúng hoặc sai, mỗi ý x 0,25 điểm). Tổng điểm 20 câu/ý x 0,25đ. **50% tự luận.**

- Đối với khối 8, 9: **70% trắc nghiệm.** Bao gồm: Trắc nghiệm nhiều lựa chọn cho 04 phương án chọn 01 đáp án đúng (20 câu hỏi x 0,25 điểm); Trắc nghiệm dạng Đúng/Sai (2 câu hỏi, mỗi câu hỏi có 04 ý, tại mỗi ý lựa chọn đúng hoặc sai, mỗi ý x 0,25 điểm). Tổng điểm 28 câu/ý x 0,25đ. **30% tự luận.**

- **Đề kiểm tra bám sát cấu trúc đề thi minh họa tuyển sinh vào lớp 10 THPT.**

e) Đối với các môn: KHTN.

* Đề thi gồm đủ các hình thức trắc nghiệm và tự luận.

* Lưu ý tăng cường các dạng thức trắc nghiệm bám sát cấu trúc đề minh họa tuyển sinh vào lớp 10 THPT.

* Cụ thể

- Đối với khối 6, 7: **50% trắc nghiệm;** Bao gồm: Trắc nghiệm nhiều lựa chọn cho 04 phương án chọn 01 đáp án đúng (12 câu hỏi x 0,25 điểm); Trắc nghiệm dạng Đúng/Sai (1 câu hỏi, mỗi câu hỏi có 04 ý, tại mỗi ý lựa chọn đúng hoặc sai, mỗi ý x 0,25 điểm.). Trắc nghiệm dạng trả lời ngắn. (1 câu hỏi, mỗi câu hỏi có 04 ý, tại mỗi ý trả lời ngắn, mỗi ý x 0,25 điểm.). Tổng điểm 20 câu/ý x 0,25đ; **50% tự luận.**

- Đối với khối 8, 9: **70% trắc nghiệm.** Bao gồm: Trắc nghiệm nhiều lựa chọn cho 04 phương án chọn 01 đáp án đúng (12 câu hỏi x 0,25 điểm); Trắc nghiệm dạng Đúng/Sai (2 câu hỏi, mỗi câu hỏi có 04 ý, tại mỗi ý lựa chọn đúng hoặc sai, mỗi ý x 0,25 điểm. Tổng 2 câu hỏi là 8 ý x 0,25đ). Trắc nghiệm dạng trả lời ngắn. (2 câu hỏi, mỗi câu hỏi có 04 ý, tại mỗi ý trả lời ngắn, mỗi ý x 0,25 điểm. Tổng 2 câu hỏi là 8 ý x 0,25đ). Tổng điểm 28 câu/ý x 0,25đ. **30% tự luận.**

- **Đề kiểm tra bám sát cấu trúc đề thi minh họa tuyển sinh vào lớp 10 THPT.**

e) Đối với các môn: GDĐP, HĐTNHN, Công nghệ.

- Đề thi gồm đủ các hình thức trắc nghiệm và tự luận.

- Cụ thể: **50% TNKQ** (20 câu hỏi x 0,25 điểm); **50% tự luận.**

* **Số lượng đề thi các môn:**

- Đối với kiểm tra trực tiếp: môn Tiếng Anh, GDĐP, KHTN, Lịch sử và Địa lí, Tin học yêu cầu có từ 4 mã đề trở lên và 1 đề dự phòng. Các môn còn lại có từ 2 mã đề trở lên và 1 đề dự phòng.

- Đối với các đề kiểm tra gồm cả trắc nghiệm và tự luận: phần trắc nghiệm yêu cầu trộn câu hỏi ở các mã đề, phần tự luận các mã đề không được hoàn toàn giống nhau.

- Mức độ câu hỏi, biểu điểm ở các mã đề phải tương đồng nhau.

- **Lưu ý: Không sử dụng lại đề KT đã kiểm tra ở các năm học trước, đã được đăng tải trên trang web của nhà trường. Phải có sự điều chỉnh phù hợp.**

3.5.3 Thời gian nộp đề kiểm tra: nộp về BGH chậm nhất trước 1 tuần trước khi kiểm tra theo lịch. Cụ thể:

+ Thời gian nộp đề về tổ nhóm chuyên môn duyệt: **trước ngày 11/12/2025**

+ Thời gian tổ trưởng nộp đề về BGH duyệt: **trước ngày 16/12/2025.**

4. Phương án ôn tập; tổ chức kiểm tra:

- Ôn tập: Tuần 14 - 15 - 16. (Căn cứ theo lịch KT các môn học GV có kế hoạch ôn tập phù hợp, đảm bảo đúng quy định).
- Kiểm tra cuối HKI: Tuần 16 - 17. Từ ngày 22/12/2025 đến ngày 03/01/2026.
- Hoàn thành chương trình HKI: 16/01/2026.
- Thời khóa biểu chung toàn trường khối 6, 7, 8, 9.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Ban giám hiệu (BGH)

- Xây dựng kế hoạch tổ chức ôn tập, kiểm tra cuối học kì I nộp về phòng theo lịch.
- Phổ biến kế hoạch ôn tập, kiểm tra cuối HKI trong cuộc họp HĐSP;
- Chỉ đạo các tổ nhóm thực hiện nghiêm túc, đảm bảo công tác phòng chống dịch bệnh;
- Chỉ đạo các tổ trưởng, nhóm trưởng chuyên môn thực hiện thống nhất biên soạn đề thi theo đúng hình thức thi, bám sát yêu cầu về chuẩn kĩ năng, kiến thức bộ môn, duyệt đề theo đúng quy trình.
- Chỉ đạo bộ phận văn phòng, các bộ phận khác phối hợp thực hiện tốt kế hoạch;
- Quản lí, bảo mật đề.

2. Tổ nhóm chuyên môn:

- Thống nhất nội dung, phương pháp ôn tập, rèn các kĩ năng làm bài cho học sinh kiểm tra;
- Thống nhất ma trận, ra đề kiểm tra, duyệt đề, bảo mật đề theo đúng quy trình.
- Cập nhật nội dung trong sổ sinh hoạt chuyên môn kịp thời.

3. Văn thư, bộ phận công nghệ thông tin:

- Nhận đề của các nhóm chuyên môn đã được BGH duyệt, thực hiện bảo mật; gửi đề lên kho học liệu sau 1 tuần KT.
- Chuẩn bị in sao đề KT.

4. Giáo viên:

a. Giáo viên bộ môn:

- Công khai trọng tâm nội dung ôn tập trên nhóm lớp để học sinh và cha mẹ học sinh tự kiểm tra rà soát kiến thức đã được ôn;
- Thực hiện ôn tập cho học sinh, coi, chấm, thống kê kết quả nghiêm túc theo sự phân công của BGH;
- Ra đề theo phân công của tổ nhóm chuyên môn, nộp đề đúng thời gian, đảm bảo chất lượng, bảo mật đề theo đúng quy định;
- Hoàn thành chương trình bộ môn theo đúng kế hoạch đã xây dựng.
- Chấm bài: chấm chéo các môn Toán – Văn – Anh để đảm bảo khách quan, công bằng cho học sinh;
- Nhập điểm: Thực hiện nhập điểm đúng theo quy chế, đảm bảo đúng quy trình.

b. Giáo viên chủ nhiệm:

- Thông báo kế hoạch KTCKI đến học sinh và phụ huynh;
- Phối hợp với GVBM nhắc nhở đôn đốc HS ôn tập.

5. Học sinh

- Chủ động, tích cực học tập, ôn lại kiến thức chuẩn bị tốt cho bài kiểm tra cuối kì I;
- Thực hiện nghiêm túc yêu cầu ôn tập của giáo viên;
- Có thái độ trung thực trong thời gian làm bài kiểm tra cuối kì.

6. Cha mẹ học sinh:

- Phối hợp với nhà trường, GVCN, GVBM động viên, nhắc nhở, kiểm tra việc ôn tập, thực hiện các nội quy học tập kiểm tra của con;
- Tạo điều kiện về cơ sở vật chất, thời gian, không gian ôn tập để giúp con đạt kết quả tốt.

IV. LỊCH THI, PHÂN CÔNG COI CHẤM

1. Lịch thi: (Có lịch đính kèm)

2. Phân công coi, chấm thi:

- **Phân công** (Theo lịch TKB, theo PC).
- **Quy định với giáo viên coi thi:** Có mặt tại trường trước giờ thi 5 - 10 phút; kiểm tra sĩ số học sinh, báo cáo BGH số học sinh vắng trước khi thi 5 phút. Coi thi đúng quy định. Không làm việc riêng trong quá trình coi thi.

V. NHẬP ĐIỂM, THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Nhập điểm: Thực hiện nhập điểm theo đúng qui chế. Hoàn thành thống kê, báo cáo kết quả theo quy định (theo lịch)

2. Thông tin, báo cáo:

- * Đăng tải đề kiểm tra cuối HKI lên kho học liệu chung cấp THCS trên Google drive và cổng thông tin của trường sau khi tổ chức kiểm tra 1 tuần.
- * Nộp kế hoạch KTCKI về phòng theo lịch.
- * Thống kê kết quả kiểm tra:
- Thống kê kết quả kiểm tra theo đúng tiến độ.

VI. VỀ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI VỚI HỌC SINH KHỐI 6, 7, 8, 9:

1. Các đồng chí giáo viên giảng dạy tiếp nhận bài đề chấm, trả bài và hoàn thành điểm tổng kết của bộ môn cho học sinh đảm bảo đúng thời gian theo quy chế. Thời gian hoàn thành xong trong **trước ngày 08/01/2026**.

2. Các đồng chí GVCN có trách nhiệm tổng hợp kết quả các môn của từng học sinh để thực hiện tổng kết, đánh giá học sinh đó trong HKI đảm bảo đúng quy định hiện hành. Theo Thông tư 22. Thời gian hoàn thành xong trước **ngày 14/01/2026**.

Trên đây là Kế hoạch ôn tập, kiểm tra cuối học kì I năm học 2025 – 2026 Trường THCS Phúc Đồng. Đề nghị các đ/c nghiêm túc thực hiện.

Nơi nhận:

- Phòng VHXH: để b/c
- Tổ nhóm CM, GVBM: để t/h;
- Các bộ phận CM: để phối hợp;
- Lưu VT, CM. (05)

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



Nguyễn Thị Bích Ngân

TRƯỜNG THCS PHÚC ĐỒNG**LỊCH KIỂM TRA CUỐI KÌ I
NĂM HỌC 2025 – 2026**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-THCSPĐ ngày tháng 12 năm 2025 của trường
THCS Phúc Đồng)

Tuần	Thời gian	Buổi	Tiết	Môn	Khối	GV coi thi	Ghi chú
16	Thứ 2 (22/12/2025)	S+C	2	GDCD	6;7;8;9	GV có tiết	45 phút
		S+C	3	Tin	6,7,8,9	GV có tiết	45 phút
	Thứ 3 (23/12/2025)	S	2	Anh	8,9	GV có tiết	60 phút
		C	3	Anh	6,7	GV có tiết	
	Thứ 4 (24/12/2025)	S	2	LS-ĐL	8,9	GV có tiết	60 phút
		C	3	LS-ĐL	6,7	GV có tiết	
	Thứ 5 (25/12/2025)	S	1,2	Ngữ văn	8;9	GV theo PC	90 phút
		C	2,3	Ngữ văn	6,7	GV theo PC	
	Thứ 6 (26/12/2025)	S	1,2	Toán	8,9	GV theo PC	90 phút
		C	2,3	Toán	6,7	GV theo PC	
	Thứ 7 (27/12/2025)	S+C	2	Công nghệ	6;7;8,9	GV có tiết	45 phút
17	Thứ 2 (30/12/2025)	S	1,2	KHTN	8,9	GV theo PC	90 phút
		C	2,3	KHTN	6,7	GV theo PC	

*** Ghi chú:**

1/ Các môn Nghệ thuật; GDTC; HĐTNHN; Giáo dục địa phương các đ/c GV tự bố trí thời gian kiểm tra cho phù hợp, hoàn thành trước ngày 30/12/2025.

2/ Điều chỉnh thời gian các tiết học ngày kiểm tra các môn Tiếng Anh (ngày 23/12/2025); Lịch sử - Địa lý (ngày 24/12/2025) như sau:

- Sáng
 - + Tiết 1: 7h30 – 8h15
 - + Tiết 2: 8h20 – 9h20 (kiểm tra)

- + Ra chơi: 9h20 – 9h35
- + Tiết 3: 9h35 – 10h15
- + Tiết 4: 10h20 – 11h
- + Tiết 5: 11h5 – 11h45
- Chiều
 - + Tiết 1: 13h15 – 14h
 - + Tiết 2: 14h5 – 14h50
 - + Tiết 3: 14h55 – 15h55 (kiểm tra)
 - + Ra chơi: 15h55 – 14h10
 - + Tiết 4: 16h10 – 16h50
 - + Tiết 5: 16h50 – 17h30

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Thị Bích Ngân